

ĐỀ KIỂM TRA LẦN 3**ĐỀ 05**

Môn học: 0101001755 - Hệ quản trị cơ sở dữ liệu

Hệ đào tạo: Đại học chính quy (Khóa 10DHTH)

Thời gian: **90 Phút**

Hướng dẫn lưu bài:

Tạo thư mục bài làm đặt tên theo cấu trúc: <Mã đề>_<Mã SV><Họ tên không dấu> (Ví dụ 01_12345678_NguyenVanMinh). Tất cả các file phát sinh theo yêu cầu đều lưu vào thư mục này. Cuối giờ nén thư mục bài làm thành tập tin .RAR và nộp trên Google classroom.

Cho cơ sở dữ liệu Quản lý xe khách (QL_XEKHACH) gồm các lược đồ quan hệ sau:

XE (BIENXE, SOCHO)*Mô tả: Mỗi xe có biển số xe để phân biệt, số chỗ của xe.***KHACHHANG** (MAKH, TENKH, NGAYSINH, DIACHI, SODT)*Mô tả: Mỗi khách hàng có mã khách hàng để phân biệt với các khách hàng khác, có tên khách hàng, ngày sinh, địa chỉ, số điện thoại khách hàng.***GIOCHAY** (BIENXE, TGKH, TGKT)*Mô tả: Ghi nhận thông tin biển số xe chạy, giờ khởi hành của xe, giờ đến nơi của xe.***VE** (MAVE, MAKH, BIENXE, NGAYDI, GIAVE, PHUTHU, KHOILUONG)*Mô tả: Mỗi vé có một mã vé để phân biệt với các xe khác, mã khách hàng mua vé, ngày đi, giá vé, số tiền phụ thu đối với hành lý quá quy định, khối lượng hành lý để có căn cứ tính phụ thu.***Yêu cầu:****Câu 1: (2.0 điểm)**

- Viết lệnh tạo cơ sở dữ liệu có tên QL_XEKHACH, tạo các bảng trong CSDL vừa tạo. Thiết lập đầy đủ ràng buộc khóa chính, khóa ngoại.
- Nhập dữ liệu cho các bảng trên. (ít nhất 4 dòng cho mỗi bảng).

Câu 2 (2 điểm):

- Viết thủ tục truyền vào mã vé, cập nhật phụ thu 50.000 đồng nếu khối lượng hành lý của khách hàng từ 10kg trở lên, các trường hợp còn lại phụ thu bằng 0. Viết lệnh thực thi thủ tục.
- Viết cursor in ra danh sách vé gồm các thông tin: Mã vé và thành tiền của vé (thành tiền = GIAVE + PHUTHU). (YC: Dùng lệnh PRINT để in thông tin trong cursor)

Câu 3 (2 điểm): Viết lệnh T-SQL thực hiện các yêu cầu sau đây:

- Sao lưu cơ sở dữ liệu theo lịch trình sau đây:

Thời điểm	T ₁	T ₂	T ₃	T ₄
Sao lưu	Full Backup	Log Backup	Differential Backup	Log Backup

- b. Giả sử sự cố xảy ra sau khi thực hiện câu a, Hãy viết lệnh phục hồi cơ sở dữ liệu sao cho ít mất dữ liệu nhất. (Lưu ý: Tại mỗi thời điểm T_i ($i \geq 1$) sinh viên tự thêm một dòng dữ liệu vào bảng TOUR để đảm bảo có sự thay đổi dữ liệu trong cơ sở dữ liệu).

Câu 4 (3 điểm):

- a. Viết lệnh tạo các tài khoản đăng nhập (login) sau:

Tên đăng nhập	Mật khẩu
nhanvien1	Là mã số của sinh viên
khachhang1	Là mã số của sinh viên

- b. Viết lệnh tạo các tài khoản người dùng có tên tương ứng với tài khoản đăng nhập:

Tên đăng nhập	Tên người dùng trong cơ sở dữ liệu
nhanvien1	nhanvien1
khachhang1	khachhang1

- c. Viết lệnh tạo các nhóm quyền: Nhanvien, Khachhang

- d. Viết lệnh cấp quyền cho các nhóm quyền như sau:

Nhóm quyền	Quyền
Nhanvien	Xem và chèn dữ liệu trên bảng XE
Khachhang	Xem dữ liệu trên bảng VE

- e. Viết lệnh cấm quyền đối với các nhóm quyền như sau:

Nhóm quyền	Cấm quyền
Nhanvien	Cập nhật dữ liệu trên bảng Xe
Khachhang	Thêm dữ liệu trên bảng Ve

- f. Viết lệnh thêm người dùng vào nhóm quyền

Tên người dùng	Tên nhóm quyền
nhanvien1	Nhanvien
khachhang1	Khachhang

Câu 5 (1 điểm):

Viết lệnh thực hiện 2 giao tác đồng thời P1, P2 và thiết lập mức độ cô lập: nếu P1 đang đọc dữ liệu trên bảng XE đồng thời cho phép P2 thực hiện ghi trên cùng 1 đơn vị dữ liệu.

Thời điểm	P1	P2
T1	Đọc dữ liệu trên bảng XE (thiết lập thời gian chờ 5 giây)	
T2		Thêm dữ liệu trên bảng XE

T3	Đọc dữ liệu trên bảng XE	
----	--------------------------	--

Lưu ý: Mở cửa sổ kết nối khác lưu với tên *QL_XEKHACH_giaotacP2.sql* và viết lệnh thực hiện giao tác P2. Chạy đồng thời giao tác P1 và P2

---HẾT---

Chú ý: Cán bộ coi thi không giải thích đề thi.